

Đề 2

Câu 1: Luận điểm “Trong công trường thủ công và trong nghề thủ công, người công nhân sử dụng công cụ của mình còn trong công xưởng thì người công nhân phải phục vụ máy móc” là của ai?

- A. C.Mác
- B. C.Mác và Ph. Ăngghen
- C. Ph. Ăngghen
- D. V.I.Lênin

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 53)

Câu 2: Trong công xưởng thì người công nhân ...?

- A. Khác
- B. Phục vụ máy móc
- C. Sử dụng công cụ của mình
- D. Sử dụng công cụ của mình và phục vụ máy móc

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 28)

Câu 3: C.Mác khẳng định: “...trong công xưởng thì người công nhân phải phục vụ máy móc” là muốn đề cập đến giai cấp nào?

- A. Giai cấp công nhân hiện đại
- B. Giai cấp nông dân
- C. Giai cấp trí thức
- D. Giai cấp tư sản

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 28)

Câu 4: Chọn phương án đúng nhất: Trong chủ nghĩa tư bản, giai cấp công nhân hiện đại có nguồn gốc từ:

- A. Cả 3 đáp án đều đúng
- B. Giai cấp nông dân
- C. Thợ thủ công
- D. Tiểu chủ

Đáp án đúng: A

Câu 5: Liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức là do?

- A. Do mong muốn của công nhân
- B. Yêu cầu của nông dân
- C. Yêu cầu của trí thức
- D. Đòi hỏi khách quan của cả công nhân, nông dân và trí thức

Đáp án đúng: D

Câu 6: Bản chất kinh tế của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa dựa trên cơ sở nào?

- A. Bản chất chính trị xã hội chủ nghĩa
- B. Chế độ chính trị của giai cấp công nhân
- C. Chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu
- D. Cơ chế quản lý nền kinh tế xã hội chủ nghĩa

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 75)

Câu 7: Trong chế độ tư bản chủ nghĩa, “không có tư liệu sản xuất, phải bán sức lao động và bị bóc lột giá trị thặng dư” là đặc trưng cơ bản để phân biệt giai cấp công nhân với:

- A. Cả 3 phương án đều đúng
- B. Giai cấp nông dân
- C. Giai cấp tư sản
- D. Tầng lớp trí thức

Đáp án đúng: C

Câu 8: Dân chủ vô sản là nền dân chủ cho tất cả mọi người

- A. Khác
- B. Sai
- C. Vừa đúng, vừa sai
- D. Đúng

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 73) Dân chủ vô sản không phải là chế độ dân chủ cho tất cả mọi người

Câu 9: Chọn phương án đúng nhất: Theo chủ nghĩa Mác – Lênin, trong chế độ tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân là giai cấp?

- A. Bị áp bức, bóc lột
- B. Cả 3 đáp án đều đúng
- C. Không có tư liệu sản xuất
- D. Lao động trong nền đại công nghiệp

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 28)

Câu 10: Cơ sở vật chất – kỹ thuật của chủ nghĩa tư bản là gì?

- A. Cuộc cách mạng công nghiệp
- B. Công trường thủ công
- C. Nền đại công nghiệp cơ khí
- D. Trình độ sản xuất máy móc, cơ khí hóa

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 8) Nền đại công nghiệp cơ khí làm cho phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa có sự phát triển vượt bậc

Câu 11: Nguyên nhân sâu xa của cách mạng XHCN là?

- A. Do sự phát triển của LLSX
- B. Do sự phát triển của giai cấp công nhân
- C. Giai cấp tư sản đã trở thành giai cấp phản động
- D. Mâu thuẫn giữa LLSX và QHSX

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 28)

Câu 12: Tôn giáo hình thành là do?

- A. Do tâm lý, tình cảm
- B. Trong xã hội có áp bức bóc lột
- C. Trình độ nhận thức
- D. Tất cả các câu đều đúng

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 115)

Câu 13: Đây là nhân tố quyết định sự biến đổi của cộng đồng dân tộc?

- A. Sự biến đổi của lực lượng sản xuất
- B. Sự biến đổi của phương thức sản xuất
- C. Sự biến đổi của quan hệ sản xuất
- D. Tất cả các đáp án đều đúng

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 105)

Câu 14: Sự thay đổi căn bản, toàn diện và triệt để một hình thái kinh tế - xã hội này bằng một hình thái kinh tế - xã hội khác là ...

- A. Cách mạng xã hội
- B. Cải cách xã hội
- C. Đảo chính
- D. Đột biến xã hội

Đáp án đúng: A

Câu 15: Cơ sở kinh tế của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là chế độ công hữu về ...

- A. Cả 3 đáp án đều đúng
- B. Mọi tư liệu lao động trong xã hội
- C. Tư liệu sinh hoạt
- D. Tư liệu sản xuất chủ yếu

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 75)

Câu 16: Chọn phương án đúng nhất: Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa có sức động viên ... trong sự nghiệp xây dựng xã hội mới

- A. Giai cấp công nhân
- B. Giai cấp nông dân
- C. Khác
- D. Nhân dân

Đáp án đúng: D

Câu 17: Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là?

- A. Giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khỏi sự áp bức, bóc lột nghèo nàn, lạc hậu
- B. Tất cả các câu đều đúng
- C. Xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh
- D. Xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ chế độ người bóc lột người

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 30 – 31)

Câu 18: Sự kiện lịch sử nào đã đưa CNXH từ lý luận trở thành hiện thực

- A. Cách mạng tháng Mười Nga
- B. Công xã Pari
- C. Phong trào công nhân thành phố dệt Lion
- D. Phong trào hiến chương những người lao động ở nước Anh

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 14) Nếu như công lao của C.Mác và Ph.Angghen là phát triển chủ nghĩa khoa học xã hội từ không tưởng thành khoa học thì công lao của V.I Lenin là đã biến chủ nghĩa xã hội từ khoa học lý luận thành hiện thực, được đánh dấu bằng sự ra đời của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới – Nhà nước Xô viết, năm 1917 (Cách mạng tháng Mười Nga thành công)

Câu 19: Tác phẩm kinh điển nào được coi là cương lĩnh chính trị, là kim chỉ nam cho hành động của toàn bộ phong trào cộng sản và phong trào công nhân quốc tế

- A. Bộ “Tư bản”
- B. Chống Duyring
- C. Phê phán cương lĩnh Gôta
- D. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 12)

Câu 20: Tiền đề về tư tưởng lý luận cho sự ra đời của CNXH khoa học là

- A. Chủ nghĩa xã hội không tưởng - phê phán
- B. Không có đáp án đúng
- C. Kinh tế chính trị tư sản cổ điển Anh
- D. Triết học cổ điển Đức

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 10)

Câu 21: Với 2 phát kiến này C.Mác và Ph.Angghen đã đưa CNXH từ không tưởng trở thành khoa học

- A. Học thuyết giá trị thặng dư – học thuyết sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- B. Học thuyết về Chủ nghĩa duy vật biện chứng – Học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- C. Học thuyết về Chủ nghĩa duy vật lịch sử - Học thuyết giá trị thặng dư
- D. Học thuyết về chủ nghĩa duy vật lịch sử - học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Đáp án đúng: C

Câu 22: Chọn đáp án đúng “Với phát kiến này C. Mác đã đưa lý luận chủ nghĩa xã hội từ khoa học trở thành thực tiễn sinh động”

- A. Chủ nghĩa duy vật lịch sử
- B. Học thuyết giá trị
- C. Học thuyết giá trị thặng dư
- D. Học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Đáp án đúng: D

Câu 23: Chủ nghĩa xã hội là gì?

- A. Cả 3 đáp án trên đều đúng
- B. Là một khoa học – Chủ nghĩa xã hội khoa học
- C. Là phong trào thực tiễn, phong trào đấu tranh của nhân dân lao động chống các giai cấp thống trị
- D. Là trào lưu tư tưởng, lý luận phản ánh lý tưởng giải phóng nhân dân lao động khỏi áp bức, bóc lột, bất công

Đáp án đúng: A

Câu 24: Những tư tưởng xã hội chủ nghĩa không tưởng phê phán còn không ít những hạn chế do?

- A. Những điều kiện lịch sử
- B. Sự hạn chế về thế giới quan của những nhà tư tưởng
- C. Sự hạn chế về tầm nhìn của những nhà tư tưởng
- D. Tất cả các phương án đều đúng

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 9)

Câu 25: Ai đã đưa ra nhận xét: “Chủ nghĩa xã hội không tưởng không thể vạch ra được lối thoát thực sự”

- A. C.Mác
- B. C.Mác và Ph.Ăngghen
- C. Ph.Ăngghen
- D. V.Lênin

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 9)

Câu 26: C.Mác sinh năm bao nhiêu?

- A. 1818
- B. 1820
- C. 1883
- D. 1918

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 10)

Câu 27: Một số giải pháp xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay là:

- A. Tăng cường quan hệ đoàn kết, hợp tác quốc tế với giai cấp công nhân trên toàn thế giới.
 - B. Tất cả các đáp án đều đúng
 - C. Xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội và sự nỗ lực vươn lên của bản thân mỗi người công nhân, sự tham gia đóng góp tích cực của người sử dụng lao động
 - D. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt cho công nhân, không ngừng tri thức hóa giai cấp công nhân.
- Đặc biệt quan tâm xây dựng thế hệ công nhân trẻ ngang tầm khu vực và quốc tế, có lập trường giai cấp và bản lĩnh chính trị vững vàng

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 46)

Câu 28: Phương hướng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay là:

- A. Chú trọng xây dựng, phát huy vai trò của giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ tri thức, đội ngũ doanh nhân đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới
- B. Tất cả các đáp án đều đúng
- C. Xây dựng giai cấp công nhân có tinh thần đoàn kết dân tộc, đoàn kết, hợp tác quốc tế
- D. Xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh, phát triển nhanh về số lượng

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 45)

Câu 29: Chọn đáp án đúng nhất: Vấn đề nổi bật nhất về nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam khi thực hiện nội dung Kinh tế là:

- A. Giai cấp công nhân phát huy vai trò và trách nhiệm lực lượng đi đầu trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước
- B. Giai cấp công nhân phát huy vai trò và trách nhiệm trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước
- C. Giai cấp công nhân thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn
- D. Giai cấp công nhân thực hiện xây dựng hoàn chỉnh về quan hệ sản xuất, tạo nền tảng cho phát triển kinh tế trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội hiện nay

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 43) Giai cấp công nhân phát huy vai trò và trách nhiệm lực lượng đi đầu trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đây là vấn đề nổi bật nhất đối với việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

Câu 30: Đảng cộng sản là đại biểu trung thành cho lợi ích của:

- A. Giai cấp công nhân
- B. Giai cấp công nhân, dân tộc và xã hội
- C. Giai cấp lãnh đạo
- D. Giai cấp nông dân

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 36)

Câu 31: Giai cấp công nhân Việt Nam có mấy đặc điểm chủ yếu

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 40)

Câu 32: Chọn đáp án đúng nhất: Phương hướng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay là:

- A. Chăm lo đào tạo cán bộ và kết nạp đảng viên từ những công nhân ưu tú
- B. Tất cả các đáp án đều đúng
- C. Xây dựng giai cấp công nhân có ý thức công dân, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, tiêu biểu cho tinh hoa văn hóa của dân tộc
- D. Xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh, có giác ngộ giai cấp và bản lĩnh chính trị vững vàng

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 44 – 45)

Câu 33: So với giai cấp công nhân truyền thống ở thế kỷ XIX, thì giai cấp công nhân hiện nay:

- A. Có nhiều khác biệt
- B. Có nhiều nét tương đồng
- C. Vừa có những điểm tương đồng, vừa có những điểm khác biệt, có những biến đổi mới trong điều kiện lịch sử mới
- D. Vừa có nét tương đồng vừa có khác biệt

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 36)

Câu 34: Để thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình, giai cấp công nhân Việt nam hiện nay có liên minh với giai cấp tư sản không?

- A. Chưa tính đến thực hiện liên minh vì mâu thuẫn về lợi ích
- B. Có liên minh trong lĩnh vực kinh tế
- C. Không có đáp án đúng
- D. Không liên minh trên mọi lĩnh vực

Đáp án đúng: B

Câu 35: “Xây dựng đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, tăng cường bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong, sức chiến đấu, phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất của Đảng”. Được ghi ở Văn kiện nào Đại hội nào của Đảng?

- A. Đại hội IX
- B. Đại hội VII
- C. Đại hội VIII
- D. Đại hội XII

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 65)

Câu 36: Điền từ thích hợp vào chỗ trống: Hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa được thực hiện thông qua cách mạng xã hội chủ nghĩa xuất phát từ hai tiền đề vật chất quan trọng nhất là ... và ...

- A. Sự phát triển của lực lượng sản xuất và sự trưởng thành của giai cấp công nhân
- B. Sự phát triển của lực lượng sản xuất và sự đông đảo của giai cấp công nhân
- C. Sự phát triển của quan hệ sản xuất và sự trưởng thành của giai cấp công nhân
- D. Sự phát triển của quan hệ sản xuất và sự đông đảo của giai cấp công nhân

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 49)

Câu 37: Chọn đáp án KHÔNG đúng: Chủ nghĩa xã hội là:

- A. Là một chế độ xã hội tốt đẹp, giai đoạn sau của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa
- B. Là một khoa học – Chủ nghĩa xã hội khoa học, khoa học về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- C. Là phong trào thực tiễn, phong trào đấu tranh của nhân dân lao động chống lại áp bức, bất công, chống các giai cấp thống trị
- D. Là trào lưu tư tưởng, lý luận phản ánh lý tưởng giải phóng nhân dân lao động khỏi áp bức, bóc lột, bất công

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 48) Là một chế độ xã hội tốt đẹp, giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa

Câu 38: Thời kỳ quá độ ở Việt Nam được thực hiện theo hình thức quá độ nào?

- A. Không diễn ra thời kỳ quá độ
- B. Kết hợp quá độ trực tiếp và quá độ gián tiếp
- C. Quá độ gián tiếp
- D. Quá độ trực tiếp

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 57)

Câu 39: Luận điểm nào sau đây KHÔNG phải là phương hướng cơ bản phản ánh con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta?

- A. Không có đáp án đúng
- B. Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa
- C. Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh
- D. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên môi trường

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 63)

Câu 40: Đảng ta đã đưa ra mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam với 6 đặc trưng tại đại hội nào?

- A. Đại hội IX (2001)
- B. Đại hội VI (1986)
- C. Đại hội VII (1991)
- D. Đại hội XI (2011)

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 61)

Câu 41: Biểu hiện về mặt xã hội mâu thuẫn giữa tính chất xã hội của lực lượng sản xuất với chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa đối với tư liệu sản xuất là

- A. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản lỗi thời với giai cấp công nhân hiện đại
- B. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp địa chủ với giai cấp công nhân và giai cấp nông dân
- C. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với các giai tầng còn lại
- D. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với nhân dân lao động

Đáp án đúng: A
Giải thích: (Gtr 50)

Câu 42: Trong 12 nhiệm vụ cơ bản được đề ra tại Đại hội XII của ĐCSVN (2016), nhiệm vụ về phương diện kinh tế được xác định là”

- A. Phát triển kinh tế nhanh và bền vững tăng trưởng kinh tế cao hơn 5 năm trước trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chú trọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới
- B. Phát triển kinh tế tri thức, nâng cao trình độ khoa học, công nghệ của các ngành, lĩnh vực; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tham gia có hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu
- C. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương, công khai, minh bạch trong quản lý kinh tế, năng lực quản lý của Nhà nước và năng lực quản trị doanh nghiệp
- D. Tất cả các đáp án trên

Đáp án đúng: D
Giải thích: (Gtr 64)

Câu 43: Câu nói: “Giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa cộng sản là thời kỳ cải biến cách mạng từ xã hội này sang xã hội kia, thích ứng với thời kỳ đó là sự quá độ về chính trị và nhà nước ở đây sẽ không là gì khác ngoài nền chuyên chính của giai cấp vô sản” là của ai?

- A. C.Mác
- B. Hồ Chí Minh
- C. Ph.Ăngghen
- D. V.I.Lênin

Đáp án đúng: A
Giải thích: (Gtr 49)

Câu 44: Chọn đáp án đúng: Dân chủ trực tiếp là:

- A. Là quyền được đưa ra các quyết sách của nhà nước
- B. Thay nhà nước thực hiện các quan hệ quốc tế
- C. Được bàn bạc về những công việc của nhà nước
- D. Được quyền quyết định thay nhà nước

Đáp án đúng: C
Giải thích: (Gtr 82)

Câu 45: Bản chất giai cấp của nhà nước là:

- A. Quan hệ giữa các giai cấp khác nhau trong việc tổ chức bộ máy nhà nước
- B. Quyền lực cai trị của giai cấp thống trị trong bộ máy nhà nước
- C. Sự tương tác của các quan hệ giai cấp và nhà nước
- D. Sự xuất hiện các giai cấp và đấu tranh giai cấp trong xã hội

Đáp án đúng: B
Giải thích: (Gtr 98) Trong xã hội chủ nghĩa, giai cấp vô sản là lực lượng giữ địa vị thống trị về chính trị

Câu 46: Nội dung nào thể hiện sự kế thừa tinh hoa của học thuyết pháp quyền trong nhà nước xã hội chủ nghĩa:

- A. Các cơ quan này thực hiện những chức năng khác nhau
- B. Có ba cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp
- C. Mỗi quan hệ giữa các cơ quan nhà nước là phụ thuộc
- D. Nhà nước pháp quyền bị ràng buộc bởi pháp luật

Đáp án đúng: D

Câu 47: Quyền lao động thể hiện dân chủ trong lĩnh vực nào dưới đây

- A. Chính trị
- B. Kinh tế
- C. Văn hóa
- D. Xã hội

Đáp án đúng: D

Câu 48: Chọn đáp án đúng: Đổi mới hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay là:

- A. Thay đổi hệ thống tư duy lý luận
- B. Đổi mới mục tiêu, con đường xã hội chủ nghĩa
- C. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tổ chức cán bộ và quan hệ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị
- D. Đổi mới tư duy

Đáp án đúng: C

Câu 49: Ai là người cho rằng: mặc dù trong giai đoạn đầu của chủ nghĩa cộng sản, cơ quan đặc biệt, bộ máy trấn áp đặc biệt là nhà nước vẫn còn cần thiết, nhưng nó đã là nhà nước quá độ, mà không còn nhà nước theo nguyên nghĩa của nó nữa?

- A. C.Mác
- B. Hồ Chí Minh
- C. Ph. Ăngghen
- D. V.I.Lênin

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 79)

Câu 50: Dân chủ là gì?

- A. Quyền lực cho giai cấp chiếm số đông trong xã hội
- B. Quyền lực cho giai cấp thống trị
- C. Quyền lực cho giai cấp áp đảo trong xã hội
- D. Quyền lực thuộc về nhân dân

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 68)

Câu 51: Đặc điểm của nền dân chủ XHCN là gì?

- A. Dân chủ với số đông những người lao động trong xã hội
- B. Hoàn bị nhất trong lịch sử
- C. Phát triển cao nhất trong lịch sử
- D. Tuyệt đối nhất trong lịch sử

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 73)

Câu 52: Các nhận định sau đây, nhận định nào đúng về tính tất yếu của liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức trong thời kỳ quá độ lên CNXH:

- A. Nhằm chống lại sự thống trị của giai cấp tư sản
- B. Vì công nhân, nông dân, trí thức đều là những giai cấp lãnh đạo xã hội
- C. Vì họ đều bị bóc lột
- D. Xuất phát từ mối liên hệ tự nhiên, gắn bó và sự thống nhất về lợi ích của các giai cấp, tầng lớp xã hội đó quy định

Đáp án đúng: D

Câu 53: Trong thời kỳ quá độ lên CNXH, cơ cấu xã hội – giai cấp bao gồm các giai cấp, tầng lớp sau:

- A. Công nhân, nông dân và trí thức
- B. Công nhân, nông dân và trí thức và các tầng lớp nhân dân lao động khác
- C. Công nhân, nông dân, trí thức, tư sản, tiểu tư sản và các tầng lớp nhân dân lao động khác
- D. Phong kiến, công nhân, nông dân, trí thức, tư sản, tiểu tư sản

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 96, 97)

Câu 54: “Nguyên tắc cao nhất của chuyên chính là duy trì khối liên minh giữa giai cấp vô sản và nông dân để giai cấp vô sản có thể giữ được vai trò lãnh đạo và chính quyền nhà nước” là luận điểm của ai?

- A. C.Mác
- B. C.Mác và Ph.Ăngghen
- C. Ph.Ăngghen
- D. V.Lênin

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 93)

Câu 55: Cần phải xây dựng khối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác vì

- A. Tất cả những yêu cầu nêu trên
- B. Yêu cầu giải phóng triệt để giai cấp nông dân và nhân dân lao động
- C. Yêu cầu thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- D. Yêu cầu xây dựng Nhà nước vững mạnh của giai cấp công nhân

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 93 – 94)

Câu 56: Chọn câu trả lời đúng: Trong thời kỳ quá độ lên CNXH, cơ cấu xã hội – giai cấp do

- A. Cơ cấu kinh tế quy định
- B. Do chế độ chính trị quy định
- C. Do giai cấp lãnh đạo quy định
- D. Do quan hệ sở hữu về TLSX quy định

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 90)

Câu 57: Chọn đáp án đúng: Cơ cấu xã hội – giai cấp là

- A. Khác
- B. Là hệ thống các giai cấp, tầng lớp xã hội tồn tại khách quan trong một chế độ xã hội nhất định
- C. Là hệ thống các giai cấp, tầng lớp xã hội tồn tại khách quan trong một chế độ xã hội nhất định, thông qua những mối quan hệ về sở hữu, về tổ chức quản lý quá trình sản xuất, về địa vị chính trị - xã hội... giữa các giai cấp, tầng lớp đó
- D. Là những mối quan hệ về sở hữu, về tổ chức quản lý quá trình sản xuất, về địa vị chính trị - xã hội giữa các giai cấp, tầng lớp

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 89)

Câu 58: Chọn đáp án đúng: Cơ cấu xã hội là

- A. Là cơ cấu giai cấp trong xã hội
- B. Là cơ cấu kinh tế trong xã hội
- C. Là cộng đồng người cùng toàn bộ những mối quan hệ xã hội
- D. Là những cộng đồng người cùng toàn bộ những mối quan hệ xã hội do sự tác động lẫn nhau của các cộng đồng ấy tạo nên

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 89)

Câu 59: Chọn đáp án đúng: Dưới góc độ chính trị - xã hội. Môn chủ nghĩa xã hội khoa học tập trung nghiên cứu

- A. Cơ cấu xã hội - dân cư
- B. Cơ cấu xã hội - dân tộc
- C. Cơ cấu xã hội - giai cấp
- D. Cơ cấu xã hội - tôn giáo

Đáp án đúng: C

Câu 60: Chọn đáp án đúng: Vai trò của giai cấp nông dân trong cơ cấu - xã hội giai cấp ở Việt Nam

- A. Không giữ vai trò quan trọng trong xã hội
- B. Là giai cấp lãnh đạo
- C. Là lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội bền vững, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và giữ gìn môi trường sinh thái
- D. Tất cả đều đúng

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 96)

Câu 61: Việt Nam có bao nhiêu tôn giáo được công nhận tư cách pháp nhân? Chọn đáp án đúng

- A. 13
- B. 14
- C. 15

D. 16

Đáp án đúng: D

Câu 62: Đặc trưng của dân tộc, quốc gia là:

- A. Có chung phương thức sinh hoạt kinh tế, có lãnh thổ chung, có ngôn ngữ chung
- B. Có chung phương thức sinh hoạt kinh tế, có lãnh thổ chung, có ngôn ngữ chung, có nét tâm lý biểu hiện qua nền văn hóa
- C. Có chung phương thức sinh hoạt kinh tế, có lãnh thổ chung, có ngôn ngữ chung, có sự quản lý của nhà nước
- D. Có chung phương thức sinh hoạt kinh tế, có lãnh thổ chung, có sự quản lý của một Nhà nước, có ngôn ngữ chung, có nét tâm lý biểu hiện qua nền văn hóa dân tộc

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 106)

Câu 63: Chọn đáp án ĐÚNG về đặc trưng của xã hội XHCN mà nhân dân xây dựng:

- A. Các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển
- B. Các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam có quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhau và với các nước trên thế giới
- C. Các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam độc lập, có quan hệ hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội
- D. Dân tộc Việt Nam và các dân tộc trên thế giới bình đẳng, đoàn kết và giúp nhau cùng phát triển

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 111)

Câu 64: Chọn phương án trả lời chính xác: ở phương Tây, dân tộc xuất hiện khi nào?

- A. Phương thức sản xuất phong kiến thay thế phương thức sản xuất chiếm hữu nô lệ
- B. Phương thức sản xuất phong kiến thay thế phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa
- C. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế phương thức sản xuất chiếm hữu nô lệ
- D. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế phương thức sản xuất phong kiến

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 105)

Câu 65: Việc thực hiện quyền dân tộc tự quyết trong cương lĩnh dân tộc của Lênin phải đứng vững trên lập trường của giai cấp nào?

- A. Giai cấp công nhân
- B. Giai cấp nông dân
- C. Giai cấp tư bản
- D. Tầng lớp trí thức

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 108)

Câu 66: Trong cương lĩnh dân tộc, quyền tự quyết của các dân tộc có ý nghĩa là:

- A. Các dân tộc có quyền tự lựa chọn chế độ chính trị và con đường phát triển của dân tộc mình
- B. Các dân tộc tự quyết định vận mệnh dân tộc của mình
- C. Các dân tộc tự quyết định vận mệnh dân tộc mình, quyền tự lựa chọn chế độ chính trị và con đường phát triển của dân tộc mình
- D. Các dân tộc đều có nghĩa vụ và quyền lợi ngang nhau

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 108)

Câu 67: Chọn câu trả lời chính xác nhất về tôn giáo:

- A. Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội phản ánh hiện thực chủ quan
- B. Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội phản ánh hiện thực chủ quan
- C. Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội phản ánh hiện thực khách quan
- D. Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội phản ánh hư ảo hiện thực khách quan

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 113)

Câu 68: Dân tộc – tộc người ở Việt Nam có lãnh thổ tộc người riêng không? Chọn đáp án đúng nhất:

- A. Các dân tộc cư trú xen kẽ, không có lãnh thổ riêng
- B. Có lãnh thổ riêng của từng tộc người

C. Cư trú tập trung và duy nhất trên một địa bàn
D. Sự trú phân tán, xen kẽ
Đáp án đúng: A
Giải thích: (Gtr 109)

Câu 69: Khái niệm nào sau đây được dùng để chỉ một cộng đồng người ổn định được hình thành trong lịch sử có lãnh thổ chung, có nền kinh tế thống nhất, có quốc ngữ chung và có truyền thống văn hóa, đấu tranh chung trong quá trình dựng nước giữa nước
A. Bộ lạc
B. Bộ tộc
C. Dân tộc
D. Thị tộc
Đáp án đúng: C
Giải thích: (Gtr 105 – 106)

Câu 70: Sự hưng thịnh của mỗi quốc gia, sự ổn định, bền vững của xã hội là điều kiện đảm bảo và có ý nghĩa chỉ phối đến hạnh phúc toàn diện, bền vững của gia đình và cá nhân. Nhận định trên là
A. Khác
B. Sai
C. Vừa đúng vừa sai
D. Đúng
Đáp án đúng: D

Câu 71: Khi của cải do người chồng làm ra dần tăng thêm sẽ khiến cho người chồng có xu hướng lợi dụng điều đó để ... trật tự kế thừa cô truyền có lợi cho con cái của họ
A. Duy trì
B. Khác
C. Tăng cường
D. Đảo ngược
Đáp án đúng: D

Câu 72: Ai đưa ra nhận định "... nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt. Hạt nhân của xã hội chính là gia đình"
A. C. Mác
B. Hồ Chí Minh
C. Khác
D. Ph. Ăngghen
Đáp án đúng: B
Giải thích: (Gtr 129)

Câu 73: Để xây dựng một xã hội thật sự bình đẳng, con người được giải phóng, giai cấp công nhân có chủ trương nào?
A. Bảo vệ chế độ hôn nhân một vợ một chồng
B. Giải phóng phụ nữ
C. Thực hiện sự bình đẳng trong gia đình
D. Tất cả các đáp án đều đúng
Đáp án đúng: D
Giải thích: (Gtr 133 – 134)

Câu 74: Giữa gia đình và xã hội có mối quan hệ hữu cơ với nhau, có ảnh hưởng và tác động qua lại lẫn nhau. Không có gia đình để tái tạo sức lao động thì xã hội không thể tồn tại và phát triển được. Ngược lại, không có môi trường xã hội lành mạnh thì gia đình cũng không thể phát triển được. Luận điểm trên là:
A. Khác
B. Sai
C. Vừa đúng vừa sai
D. Đúng
Đáp án đúng: D

Câu 75: Ai đã cho rằng: “Quan hệ thứ ba tham dự ngay từ đầu vào quá trình phát triển lịch sử: hàng ngày tái tạo ra đời sống của bản thân mình, con người bắt đầu tạo ra những người khác, sinh sôi, nảy nở - đó là quan hệ giữa chồng và vợ, cha mẹ và con cái, đó là gia đình”

- A. C. Mác và Ph. Ăngghen
- B. Hồ Chí Minh
- C. Khác
- D. V.I. Lênin

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 128)

Câu 76: Trong các hình thức gia đình thời nguyên thủy, xác định dòng dõi chủ yếu dựa vào huyết thống của ai?

- A. Cả cha và mẹ
- B. Khác
- C. Người cha
- D. Người mẹ

Đáp án đúng: D

Câu 77: Chọn đáp án đúng: Quan hệ hôn nhân là ... hình thành nên các mối quan hệ khác trong gia đình

- A. Cơ sở
- B. Cơ sở, nền tảng
- C. Khác
- D. Nền tảng

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 128)

Câu 78: Chọn đáp án đúng nhất: Xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất là

- A. Xóa bỏ sự bất bình đẳng giữa nam và nữ
- B. Xóa bỏ tình trạng thống trị của đàn ông trong gia đình
- C. Xóa bỏ tình trạng thống trị của đàn ông trong gia đình, sự bất bình đẳng giữa nam và nữ, giữa vợ và chồng, sự nô dịch đối với phụ nữ
- D. Xóa bỏ tình trạng thống trị của đàn ông trong gia đình, sự bất bình đẳng giữa nam và nữ, sự nô dịch đối với phụ nữ

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 134)

Câu 79: Nguyên tắc phân phối trong giai đoạn cao của hình thái cộng sản chủ nghĩa là?

- A. Làm theo năng lực, hưởng theo lao động
- B. Làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu
- C. Làm ít hưởng ít, làm nhiều hưởng nhiều
- D. Tất cả các câu đều sai

Đáp án đúng: B